

SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRUNG TÂM DỊCH VỤ  
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 01 năm 2025

Số: 50/TB-TTĐVĐGTS

**THÔNG BÁO**

**Đấu giá cho thuê quyền sử dụng và khai thác tài sản công tại các Cảng cá Đông Hải, Cảng cá Cà Ná, Cảng cá Ninh Chữ và Cảng cá Mỹ Tân thuộc Ban Quản lý khai thác các cảng cá Ninh Thuận**

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận thông báo đấu giá tài sản:

1. Tài sản đấu giá: Cho thuê quyền sử dụng và khai thác tài sản công tại các Cảng cá Đông Hải, Cảng cá Cà Ná, Cảng cá Ninh Chữ và Cảng cá Mỹ Tân thuộc Ban Quản lý khai thác các cảng cá Ninh Thuận, cụ thể như sau:

TT Vị trí cho thuê	Loại tài sản đấu giá cho thuê	Vị trí	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm/m <sup>2</sup> /tháng	Giá khởi điểm/tháng	Tiền đặt trước (đồng)/hồ sơ	Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)/hồ sơ
<b>1. Cảng cá Đông Hải</b>							
1	Mặt bằng trong chợ	Vị trí 1	43	80.000	3.440.000	680.000	50.000
2	Mặt bằng trong chợ	Vị trí 2	43	80.000	3.440.000	680.000	50.000
3	Mặt bằng trong chợ	Vị trí 3	43	80.000	3.440.000	680.000	50.000
4	Mặt bằng trong chợ	Vị trí 4	43	80.000	3.440.000	680.000	50.000
5	Cho thuê kios	Vị trí 1	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
6	Cho thuê kios	Vị trí 2	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
7	Cho thuê kios	Vị trí 3	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
8	Cho thuê kios	Vị trí 4	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
9	Cho thuê kios	Vị trí 5	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
10	Cho thuê kios	Vị trí 6	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
11	Cho thuê kios	Vị trí 7	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
12	Cho thuê kios	Vị trí 8	16	84.000	1.344.000	260.000	50.000
<b>2. Cảng cá Cà Ná</b>							
13	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 1	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
14	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 2	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
15	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 3	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
16	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 4	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
17	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 5	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000

18	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 6	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
19	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 7	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
20	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 8	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
21	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 9	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000
22	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ và nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 10	200	69.000	13.800.000	2.700.000	50.000

### 3. Cảng cá Ninh Chữ

23	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 1	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
24	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 2	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
25	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 3	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
26	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 4	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
27	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 5	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
28	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 6	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
29	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 7	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
30	Cho thuê kios trong chợ	Vị trí 8	75	67.000	5.025.000	1.000.000	50.000
31	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 1	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
32	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 2	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
33	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 3	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
34	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 4	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
35	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 5	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
36	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 6	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
37	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 7	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
38	Mặt bằng vỉa hè trước chợ cá	Vị trí 8	40	64.000	2.560.000	500.000	50.000
39	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 1	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
40	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 2	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
41	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 3	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
42	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 4	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
43	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 5	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
44	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 6	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
45	Mặt bằng làm kho vỉa hè sau chợ cá	Vị trí 7	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000

46	Mặt bằng làm kho via hè sau chợ cá	Vị trí 8	40	42.000	1.680.000	300.000	50.000
47	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ	Vị trí 1	100	67.000	6.700.000	1.300.000	50.000
48	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ	Vị trí 2	100	67.000	6.700.000	1.300.000	50.000
49	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ	Vị trí 3	100	67.000	6.700.000	1.300.000	50.000
50	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ	Vị trí 4	100	67.000	6.700.000	1.300.000	50.000
51	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ	Vị trí 5	100	67.000	6.700.000	1.300.000	50.000
52	Mặt bằng khu tập kết và sửa chữa ngư lưới cụ	Vị trí 6	100	67.000	6.700.000	1.300.000	50.000
53	Mặt bằng nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 1	48	69.000	3.312.000	600.000	50.000
54	Mặt bằng nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 2	48	69.000	3.312.000	600.000	50.000
55	Mặt bằng nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 3	48	69.000	3.312.000	600.000	50.000
56	Mặt bằng nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 4	48	69.000	3.312.000	600.000	50.000
57	Mặt bằng nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 5	48	69.000	3.312.000	600.000	50.000
58	Mặt bằng nhà tiếp nhận phân loại hải sản	Vị trí 6	48	69.000	3.312.000	600.000	50.000

#### 4. Cảng cá Mỹ Tân: Mặt bằng sân bê tông

59	Vị trí 1	Vị trí 1	42,5	46.000	1.955.000	390.000	50.000
60	Vị trí 2	Vị trí 1	38	46.000	1.748.000	300.000	50.000
61	Vị trí 2	Vị trí 2	38	46.000	1.748.000	300.000	50.000
62	Vị trí 3	Vị trí 1	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
63	Vị trí 3	Vị trí 2	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
64	Vị trí 3	Vị trí 3	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
65	Vị trí 3	Vị trí 4	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
66	Vị trí 3	Vị trí 5	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
67	Vị trí 3	Vị trí 6	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
68	Vị trí 3	Vị trí 7	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
69	Vị trí 3	Vị trí 8	45	46.000	2.070.000	400.000	50.000
70	Vị trí 4	Vị trí 1	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
71	Vị trí 4	Vị trí 2	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
72	Vị trí 4	Vị trí 3	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
73	Vị trí 4	Vị trí 4	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
74	Vị trí 4	Vị trí 5	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
75	Vị trí 4	Vị trí 6	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
76	Vị trí 4	Vị trí 7	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
77	Vị trí 4	Vị trí 8	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000



78	Vị trí 4	Vị trí 9	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
79	Vị trí 4	Vị trí 10	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
80	Vị trí 4	Vị trí 11	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
81	Vị trí 4	Vị trí 12	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
82	Vị trí 4	Vị trí 13	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
83	Vị trí 4	Vị trí 14	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
84	Vị trí 4	Vị trí 15	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000
85	Vị trí 4	Vị trí 16	25	48.000	1.200.000	240.000	50.000

(Kèm theo sơ đồ cho thuê vị trí các cảng)

## 2. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản

a) Nguồn gốc tài sản: Là tài sản thuộc quyền cho thuê của Ban Quản lý khai thác các cảng cá Ninh Thuận.

b) Tình trạng pháp lý:

- Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập Ban Quản lý khai thác các cảng cá vào mục đích cho thuê;

- Thông báo số 132/TB-BQL ngày 20/8/2024 của Ban Quản lý khai thác các cảng cá về việc lựa chọn tổ chức đấu giá Quyền sử dụng và khai thác tài sản công tại các cảng cá Đông Hải, Cà Ná, Ninh Chữ và Mỹ Tân thuộc Ban Quản lý khai thác các cảng cá Ninh Thuận;

- Thông báo số 159/TB-BQL ngày 16/10/2024 của Ban Quản lý khai thác các cảng cá về việc kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá Quyền sử dụng và khai thác tài sản công tại các cảng cá Đông Hải, Cà Ná, Ninh Chữ và Mỹ Tân thuộc Ban Quản lý khai thác các cảng cá Ninh Thuận;

- Văn bản số 17/BQL-KHNV ngày 20/01/2025 của Ban Quản lý khai thác các cảng cá về việc đề nghị tổ chức đấu giá tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập Ban Quản lý khai thác các cảng cá vào mục đích cho thuê.

**3. Tổng giá khởi điểm của tài sản cho thuê 01 tháng: 337.915.000 đồng** (Ba trăm ba mươi bảy triệu, chín trăm mười lăm nghìn đồng). Giá này chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí khác (nếu có).

**4. Bước giá:** Giá trả từ giá khởi điểm trở lên.

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

**5. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước**

a) Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: có tại mục 1 của Thông báo đấu giá nêu trên.





**\* Lưu ý:**

- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá không được trả lại theo quy định tại Quy chế.

**b) Tiền đặt trước:** có tại mục 1 của Thông báo đấu giá nêu trên (từ 07 giờ 30 phút 23/01/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 18/02/2025).

Tiền đặt trước nộp tiền mặt tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Địa chỉ: số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).

**6. Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** từ 07 giờ 00 phút ngày 23/01/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 18/02/2025 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Địa chỉ: số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).

**7. Thời gian và địa điểm xem tài sản:** từ ngày 12/02/2025 đến ngày 14/02/2025 (trong giờ hành chính) tại nơi có tài sản, cụ thể:

a) Cảng cá Đông Hải (địa chỉ: phường Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận);

b) Cảng cá Cà Ná (địa chỉ: xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận);

c) Cảng cá Ninh Chữ (địa chỉ: xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận);

d) Cảng cá Mỹ Tân (địa chỉ: xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận).

Bên có tài sản đấu giá (Ban Quản lý khai thác các cảng cá Ninh Thuận) sẽ trực tiếp dẫn người tham gia đấu giá xem tài sản tại các cảng cá trong giờ hành chính.

**8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá**

a) Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: từ 07 giờ 00 phút ngày 23/01/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 18/02/2025 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận.

b) Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;

- Căn cước công dân (bản photocopy); kèm theo bản gốc để đối chiếu.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nếu là doanh nghiệp (bản sao có chứng thực);

- Chứng từ nộp tiền đặt trước, biên lai thu tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (bản photocopy);

- Giấy uỷ quyền (nếu uỷ quyền) cho người khác thay mình tham gia đấu giá (có chứng thực của cơ quan tổ chức có thẩm quyền, nộp trước khi tổ chức phiên đấu giá 01 ngày làm việc).

**9. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:**

a) Thời gian tổ chức đấu giá: vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/02/2025 (Chiều thứ sáu).

b) Địa điểm tổ chức đấu giá: tại Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Địa chỉ: Số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).



**10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:** Đấu giá thuê tháng cho từng hạng mục; đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo phương thức trả giá lên (*xem chi tiết tại Điều 10 Quy chế cuộc đấu giá số 51/QC-TTĐVĐGTS ngày 22/01/2025*).

Địa chỉ liên hệ để biết thông tin chi tiết: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Ninh Thuận (Số 94 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, Tp. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Điện thoại: 0259.3838038).

(kèm theo Quy chế cuộc đấu giá số 51/QC-TTĐVĐGTS ngày 22/01/2025).

**Nơi nhận:**

- Ban Quản lý khai thác các cảng cá;
- UBND phường Đông Hải (*Niên yết*);
- UBND xã Cà Ná (*Niên yết*);
- UBND xã Tri Hải (*Niên yết*);
- UBND xã Thanh Hải (*Niên yết*);
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận;
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu: VT, HS.

**PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM**



**Vũ Thị Hồng Vân**